TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN CÁI R** **THÀNH PHỐ CẦN T**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 13/2023/QĐST-HNGĐ	*Cái R, ngày 12 tháng 4 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CÁI R

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015.

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 09/2023/TLST-VHN ngày 16 tháng 03 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- ***Người yêu cầu giải quyết việc dân sự***:

1. Bà **Huỳnh Thị Phương T**, sinh năm: 1989.

2. Ông **Lê Toàn K**, sinh năm 1984.

Cùng địa chỉ: Số 328C, khu vực 1, phường Ba L, quận Cái R, thành phố Cần T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Cả bà Huỳnh Thị Phương T và ông Lê Toàn K đã trình bày ý kiến và thống nhất không đoàn tụ. Việc này được Tòa án ghi nhận và lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 04/4/2023.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con, chia tài sản khi ly hôn ngày 04/4/2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Bà Huỳnh Thị Phương T và ông Lê Toàn K thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Có 02 con chung là Lê Minh K (nam), sinh ngày 23/01/2011 và Lê Minh K (nam), sinh ngày 14/05/2016. Thống nhất giao cháu K và cháu K cho bà Huỳnh Thị Phương T được trực tiếp nuôi dưỡng đến khi trưởng thành. Ông Lê Toàn K tự nguyện cấp dưỡng chi phí nuôi con chung mỗi tháng cho mỗi cháu là 1.500.000 đồng (Một triệu năm nghìn đồng), tổng cộng chi phí cấp dưỡng cho cháu K và cháu K mỗi tháng là 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng), đến khi cháu K và cháu K đủ 18 tuổi. Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho ông K, không ai được quyền cản trở. Vì lợi ích mọi mặt của con, các bên có quyền xin thay đổi người nuôi con và mức cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

- *Về tài sản chung:* Cả hai tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu sau này phát sinh tranh chấp thì sẽ giải quyết thành vụ kiện khác khi đương sự có yêu cầu.

- *Về nợ chung:* Cả hai khai không có. Nếu sau này phát sinh tranh chấp thì sẽ giải quyết thành vụ kiện khác khi đương sự có yêu cầu.

- Về các vấn đề khác: Không có.

2. *Về lệ phí tòa án*: Bà Huỳnh Thị Phương Thảo và ông Lê Toàn Khoa mỗi người phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí hôn nhân sơ thẩm, chuyển số tiền tạm ứng lệ phí bà T và ông K đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0008993 ngày 15/03/2023 thành lệ phí. Không ai phải nộp thêm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Thẩm phán

Nơi nhận:
- Các đương sự.
- VKSND Q. Cái R.
- UBND X. Nhơn N, H.Phong Đ, TPCT.
- Lưu hồ sơ.

Huỳnh Thị Kim Xuân